

Họ và tên: Lớp:

Điểm	Nhận xét của giáo viên

PHẦN I/ ĐỌC – HIỂU. Đọc thầm bài văn sau:**ĐÔI BẠN TỐT**

Trong khu rừng xanh mát, Gấu Nâu và Thỏ Trắng là đôi bạn vô cùng thân thiết. Gấu Nâu to lớn, khỏe mạnh nhưng đáng đi lạch bạch, chậm chạp. Ngược lại, Thỏ Trắng tuy nhỏ bé, yếu ớt nhưng đôi chân lại nhanh thoăn thoắt và cái mũi rất thính.

Một buổi sáng, cả hai rủ nhau vào sâu trong rừng tìm thức ăn. Đi được một đoạn, họ gặp một cây gỗ lớn đổ chắn ngang đường. Thỏ Trắng loay hoay mãi không qua được. Thấy vậy, Gấu Nâu dùng đôi tay khỏe mạnh nhấc bổng cây gỗ lên để Thỏ chui qua dễ dàng.

Đi thêm một lúc, họ thấy một chùm quả chín mọng nhưng nằm tít trên vách đá cao chèo leo. Gấu Nâu cố vươn tay nhưng không tới. Thỏ Trắng liền nhanh nhẹn nhảy phắt lên các mỏm đá, hái chùm quả ném xuống cho bạn. Cuối buổi, cả hai cùng chia sẻ bữa ăn ngon lành và cười vang cả khu rừng.

(Sưu tầm)

Khoanh vào đáp án đúng hoặc làm theo yêu cầu:**Câu 1:** Đặc điểm của Gấu Nâu và Thỏ Trắng khác nhau như thế nào?

- A. Gấu Nâu nhỏ bé, Thỏ Trắng to lớn. B. Gấu to lớn nhưng chậm, Thỏ nhỏ bé mà nhanh.
C. Cả hai đều to lớn và khỏe mạnh. D. Cả hai đều nhỏ bé và nhanh nhẹn.

Câu 2: Gấu Nâu đã làm gì để giúp Thỏ Trắng?

- A. Hái chùm quả chín trên cao. B. Cõng Thỏ Trắng chạy thật nhanh.
C. Nhấc bổng cây gỗ chắn ngang đường. D. Tìm đường đi tắt qua suối.

Câu 3: Câu chuyện khuyên chúng ta điều gì?

- A. Cần phải ăn thật nhiều để khỏe mạnh. B. Không nên đi vào rừng sâu.
C. Mỗi người đều có điểm mạnh riêng, cần giúp đỡ nhau. D. Chỉ nên chơi với những người giống mình.

Câu 4: Em hãy viết 1 câu khen ngợi sự nhanh nhẹn của bạn Thỏ Trắng.

.....

.....

Câu 5: Nối từ ngữ ở cột A với cột B để tạo thành câu đúng:

Gấu Nâu	rất thân thiết với nhau.
Thỏ Trắng	có sức khỏe phi thường.
Đôi bạn	nhảy phắt lên vách đá.

Câu 6: Điền s hoặc x thích hợp vào chỗ trống:

chia ...ẻ	...inh đẹp	sâu ...ắc	...ôn xao
-----------	------------	-----------	-----------

Câu 7: Xếp các từ in đậm trong câu sau vào bảng:

"Chú Gấu có bộ lông dày và ấm áp . Chú Thỏ có đôi tai dài biết lắng nghe."	
Từ chỉ sự vật (con vật)	Từ chỉ đặc điểm

Câu 8: Chọn từ trong ngoặc điền vào chỗ trống:

- a) (lặn / nặn): Bé ngồi..... đất sét thành hình chú thỏ.
b) (lên / nên): Mặt trời mọc..... cao, tỏa nắng rực rỡ.

Câu 9: (0,5 điểm) Điền dấu chấm, dấu chấm hỏi, hoặc dấu chấm than vào ô trống ☐

_ Thỏ ơi, cậu có mệt không ☐

- Tớ không mệt chút nào ☐ Chúng mình cùng đi tiếp nhé ☐